

Bản án số: 117/2017/HSST
Ngày: 16/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Toàn.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hồng Hải.
2. Ông Nguyễn Thanh Tùng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Chiêu - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Vũ Xuân Hữu - Kiểm sát viên.

Ngày 16/11/2017, tại hội trường Toà án nhân dân thị xã Phổ Yên xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 103/2017/HSST ngày 20/10/2017; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 106/QĐXX-ST ngày 01/11/2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn D; Tên gọi khác: không; sinh năm 1992.

Nơi cư trú: xóm 7, xã Quỳnh Mỹ, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; nghề nghiệp trước khi phạm tội: Công nhân; tiền án, tiền sự: Không.

Con ông Nguyễn Văn T và bà Đặng Thị Th; gia đình có 2 chị em ruột; bị cáo là có thứ hai; chưa có vợ con.

Bị cáo bị giam, giữ từ ngày 19/09/2017 đến nay tại Nhà tạm giữ, lưu giam Công an thị xã Phổ Yên. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

1. Chị Nông Thị Nh, sinh năm 1998; trú quán: Bản Coong, xã Hùng Sơn, huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Chị Lương Thanh T, sinh năm 1994; trú quán: Bản Hu, xã An Hùng, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn. Có đơn xin xét xử vắng mặt

*** Người làm chứng:** Anh Trần Văn Ch, sinh năm 1996; trú quán: xóm Tân Đức, xã Thịnh Đức, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn D là công nhân của Công ty NEXT WAY có chi nhánh tại thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên được giao nhiệm vụ đến Công ty TNHH Samsung Electronics Việt Nam Thái Nguyên (Công ty SEVT) để kiểm tra sửa lỗi sản phẩm. Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 30/8/2017, Nguyễn Văn D đến phòng LOCKER-CNC3G06 tòa nhà Mobile của Công ty SEVT để lấy đôi dép, khi mở tủ cá nhân thì D không thấy đôi dép của mình đâu nên đi tìm ở các ngăn tủ không có khóa. Khi kiểm tra, D nhìn thấy phía trong ngăn tủ số 15 khu tủ CNC 3G M6-011 có một vỏ lon nước ngọt RedBull màu vàng bằng kim loại. Do xem trên mạng Internet về cách dùng mảnh kim loại của vỏ lon nước ngọt để mở khóa tủ, nên D nảy sinh ý định mở tủ cá nhân của công nhân Công ty SEVT trộm cắp tài sản. Quan sát xung quanh không thấy có người, D liền lấy vỏ lon nước ngọt dùng răng và tay xé vỏ lon nước thành hình chữ T có kích thước khoảng 1x0,4cm rồi đi đến vị trí ô tủ số 9 khu tủ SUB G-247 (là tủ của chị Nông Thị Nh, sinh năm 1998; trú tại bản Coong, xã Hùng Sơn, Trảng Định, Lạng Sơn). Dùng dùng miếng kim loại hình chữ T cho vào phần chốt khóa của ô khóa ô tủ của chị Nh, đồng thời dùng chiếc chìa khóa tủ của D mang theo ấn thanh kim loại xuống phần chốt khóa làm ổ khóa mở ra. Sau đó, D mở ô tủ lấy được 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A37 màu hồng và 01 thẻ ATM ngân hàng Vietcombank của chị Nh rồi cho vào túi quần bên phải và đóng tủ lại như cũ, D tiếp tục di chuyển sang ô tủ số 15 khu tủ SUB G-257 (là tủ của chị L Thanh T, sinh năm 1994; trú tại bản Hu, xã An Hùng, Văn Lãng, Lạng Sơn) cùng với thủ đoạn như trên mở tủ số 15 lấy trộm 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO NEO7 màu trắng của chị T cho vào túi quần bên phải rồi khóa cửa ô tủ mang tài sản trộm cắp được ra khỏi Công ty SEVT và để tại phòng trọ của D ở xóm Cầu Sơn, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên.

Sau khi phát hiện bị mất tài sản, chị Nông Thị Nh và chị Lương Thanh T đã trình báo Phòng an ninh Công ty SEVT. Qua kiểm tra hệ thống camera an ninh phát hiện Nguyễn Văn D chính là người đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của chị Nh và chị T nên Công ty SEVT đã mời D đến làm việc. Tại đây, D đã thừa nhận hành vi của mình và giao nộp 02 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO, 01 thẻ ATM ngân hàng Vietcombank cho Phòng an ninh Công ty SEVT để giải quyết.

Tại Bản kết luận định giá số 78/KLĐG ngày 06/9/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng thị xã Phổ Yên kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO NEO7 màu trắng của chị Lương Thanh T có giá trị còn lại 1.300.000đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A37 màu hồng của chị Nông Thị Nh có giá trị còn lại là 1.500.000đồng. Tổng giá trị tài sản mà Nguyễn Văn D trộm cắp có giá trị còn lại là 2.800.000đ (*Hai triệu tám trăm nghìn đồng*) tại thời điểm định giá.

Cơ quan điều tra đã trả lại các tài sản cho các chủ sở hữu là chị Nh, chị T quản lý, sử dụng.

Tại Bản cáo trạng số 105/KSĐT- KT ngày 19/10/2017, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên đã truy tố Nguyễn Văn D về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 BLHS.

Trước Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay Nguyễn Văn D đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại phiên tòa những người bị hại là chị Lương Thanh T và Nông Thị Nh đều vắng mặt, nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Trong đơn chị T và chị Nh xác định đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Kết thúc thẩm vấn, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi đánh giá chứng cứ đã đề nghị mức hình phạt cụ thể như sau:

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60BLHS phạt: Nguyễn Văn D từ **9 - 12** tháng tù nhưng cho hưởng án treo; **18 - 24** tháng thử thách.

* Hình phạt bổ sung: Bị cáo hiện không có nghề nghiệp, không có thu nhập ,nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 BLHS; Điều 76 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 01 chìa khóa bằng kim loại màu trắng.

* Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại chị Nh, chị T đã được nhận trả lại tài sản và không có đề nghị gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo theo quy định.

Phản tranh luận, Bị cáo thừa nhận việc truy tố xét xử là không oan, đúng người đúng tội. Lời nói cuối cùng của bị cáo hứa sửa chữa và xin được hưởng mức án thấp nhất, xin được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn D tại phiên tòa là khách quan, thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với sơ đồ hiện trường và lời khai của những người bị hại (chị T, chị Nh), phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu thu thập được trong quá trình điều tra

vụ án về thời gian, địa điểm, phương thức, thủ đoạn thực hiện hành vi phạm tội và loại tài sản chiếm đoạt.

Như vậy Hội đồng xét xử đủ cơ sở khẳng định: Lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác trong quản lý tài sản của chủ sở hữu. Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 30/8/2017 tại Công ty TNHH Samsung Electronics Việt Nam Thái Nguyên (Công ty SEVT) thuộc khu công nghiệp Yên Bình, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, Nguyễn Văn D đã có hành vi dùng thanh kim loại hình chữ T kích thước khoảng 1 x 0,4cm (được D xé từ vỏ lon nước ngọt nhãn hiệu RedBull) cho vào phần chốt khóa của ô tủ số 9 khu tủ SUB G-247 (là tủ cá nhân của chị Nguyễn Thị Nh là công nhân công ty SEVT) đồng thời dùng chiếc chìa khóa D mang theo ấn thanh kim loại xuống phần chốt khóa làm ổ khóa mở ra, sau khi mở được tủ, Dương đã trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A37, 01 thẻ ATM ngân hàng Vietcombank của chị Nhung. Cũng với thủ đoạn tương tự Dương tiếp tục mở ô tủ số 15 khu tủ SUB G- 257 của chị Lương Thanh T và trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO NEO7 của chị Lương Thanh T. Sau khi trộm cắp được tài sản, D mang về phòng trọ của mình tại xóm Cầu Sơn, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên thì bị phát hiện bắt giữ.

Tổng trị giá tài sản do bị cáo D chiếm đoạt của chị Nông Thị Nh và chị Lương Thanh T là 2.800.000đ (*Hai triệu tám trăm nghìn đồng*), tại thời điểm định giá.

Hành vi, ý thức của Nguyễn Văn D đã đủ yếu tố cấu thành tội: Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 BLHS. Bản cáo trạng số 105/KSĐT- KT ngày 19/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên đã truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Nội dung điều luật như sau:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng”.

[3] Xét tính chất vụ án thấy: Tuy bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, rất táo bạo và liều lĩnh, xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến hoạt động đầu tư của các doanh nghiệp nước ngoài tại Việt Nam, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Hành vi đó cần được nghiêm trị.

[4] Về nhân thân: Bị cáo tuổi đời còn trẻ, có công ăn việc làm ổn định, nhưng không chịu lao động và rèn luyện bản thân, trái lại vì lòng tham, háms lợi, đã dẫn bị cáo đến con đường phạm tội. Hành vi của bị cáo cần xử lý bằng pháp luật hình sự để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thấy, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị không lớn, đã được thu hồi, trả lại cho người bị hại, nên cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm g, h, p khoản 1 Điều 46 BLHS; Bị cáo có đơn xin cải tạo tại địa phương, được chính quyền địa phương nơi cư trú của bị cáo xác nhận, bảo lãnh nên cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 46 BLHS. Bị cáo không phải chịu tiết tăng nặng TNHS nào.

[6] Nhận định của Hội đồng xét xử: Khi lượng hình thấy bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, tính chất mức độ hành vi phạm tội không lớn, bị cáo đã từng có thời gian cống hiến, phục vụ trong Quân đội nhân dân Việt Nam. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, xét thấy có đủ điều kiện chấp nhận lời thỉnh cầu của bị cáo, ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, áp dụng Điều 60 BLHS và Điều 227 BLTTHS cho bị cáo được hưởng án treo, trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Căn cứ vào Nghị quyết số 01/2013/ NQ- HĐTP của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao ngày 06/11/2013 hướng dẫn đối với trường hợp người phạm tội đang bị tạm giữ, tạm giam thì thời gian Nguyễn Văn D bị giam giữ từ ngày 19/9/2017 đến ngày mở phiên tòa không được tính vào thời gian thử thách của bản án.

Mức án Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa xét thấy là phù hợp, được chấp nhận.

[7] Hình phạt bổ sung: Bị cáo hiện có hoàn cảnh khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[8] Vật chứng vụ án: Gồm 01 chiếc chìa khóa bằng kim loại màu trắng Nguyễn Văn D dùng làm công cụ phạm tội không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy

[9] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt là 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A37 của chị Nông Thị Nh và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO NEO7 của chị Lương Thanh T đã được thu hồi trả lại cho những người bị hại chị Nông Thị Nh, chị Lương Thanh T; chị Nh, chị T không đề nghị thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[10] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn D **9** (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, **18** (mười tám) tháng thử thách, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Căn cứ khoản 4 Điều 227 Bộ luật tố tụng Hình sự. Trả tự do cho bị cáo đang bị tạm giam Nguyễn Văn D ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Giao bị cáo Nguyễn Văn D cho Ủy ban nhân dân xã Quỳnh Mỹ, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

2. *Hình phạt bổ sung*: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. *Trách nhiệm dân sự*: Ghi nhận việc Cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên đã trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A37, 01 thẻ ATM ngân hàng Vietcombank cho chị Nông Thị Nh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO NEO7 cho chị Lương Thanh T. Chị Nh, chị T không có đề nghị gì thêm nên không đặt ra giải quyết.

4. *Xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 41 BLHS; Điều 76 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 01 chìa khóa bằng kim loại màu trắng (Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã Phổ Yên với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên ngày 25/10/2017).

5. *Án phí và quyền kháng cáo*: Căn cứ điều 99 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Những người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Thái Nguyên
- VKSND tỉnh TN
- VKSND thị xã Phổ Yên
- Chi cục THADS Phổ Yên
- Công an thị xã Phổ Yên
- Bị cáo
- Người bị hại
- Lưu, lưu HS

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Mạnh Toàn